

Số: /2023/NQ-HĐND

Bình Định, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu phố; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia vào công việc của thôn, khu phố và mức khoán kinh phí hoạt động đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Định

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 13**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu phố; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia vào công việc của thôn, khu phố và mức khoán kinh phí hoạt động đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra số /BCTT-HĐND ngày tháng năm 2023 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là cấp xã), ở thôn, khu phố; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia vào công việc của thôn, khu phố và mức khoán kinh phí hoạt

động đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh cần xem xét giải quyết kịp thời theo quy định, Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 37/2020/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định số lượng, chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu phố; mức bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia vào công việc của thôn, khu phố và mức khoán kinh phí hoạt động đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XIII kỳ họp thứ 13 thông qua ngày tháng năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ (báo cáo);
- VPQH, VPCP, Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức CT-XH;
- Sở Nội vụ và các sở, ban ngành liên quan;
- VP: Tỉnh ủy, ĐĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TT Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp.

CHỦ TỊCH

Hồ Quốc Dũng

QUY ĐỊNH

Chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu phố; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia vào công việc của thôn, khu phố và mức khoán kinh phí hoạt động đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Định

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2023/NQ-HĐND
ngày tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu phố; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia vào công việc của thôn, khu phố và mức khoán kinh phí hoạt động đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh.

2. Các chế độ, chính sách khác đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu phố không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu phố, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, khu phố.

2. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 3. Chức danh, việc kiêm nhiệm và chế độ phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

1. Chức danh

Số TT	Chức danh	Xã loại I	Xã loại II	Xã loại III
1	Tổ chức - Kiểm tra	1	1	1
2	Tuyên giáo - Dân vận	1	1	1
3	Văn phòng Đảng ủy	1	1	Kiểm nhiệm

4	Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra	Kiểm nhiệm	Kiểm nhiệm	Kiểm nhiệm
5	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	1	1	1
6	Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	1	1	1
7	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ	1	1	1
8	Phó Chủ tịch Hội Nông dân	1	1	1
9	Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh	1	1	1
10	Nông - Lâm - Ngư nghiệp	1	1	Kiểm nhiệm
11	Trưởng Đài truyền thanh	1	1	1
12	Thủ quỹ - Văn thư - Lưu trữ	1	1	1
13	Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự	1	1	1

2. Chế độ phụ cấp

Người hoạt động không chuyên trách cấp xã được hưởng mức phụ cấp hàng tháng thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã tốt nghiệp trình độ đào tạo chuyên môn từ cao đẳng trở xuống:

Số TT	Chức danh	Mức phụ cấp hàng tháng (hệ số)		
		Xã loại I	Xã loại II	Xã loại III
1	Tổ chức - Kiểm tra	1,9	1,8	1,8
2	Tuyên giáo - Dân vận	1,9	1,8	1,8
3	Văn phòng Đảng ủy	1,4	1,3	0,65
4	Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra	0,5	0,4	0,4
5	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	1,3	1,2	1,2
6	Phó Bí thư Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh	1,2	1,1	1,1
7	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ	1,2	1,1	1,1
8	Phó Chủ tịch Hội Nông dân	1,2	1,1	1,1
9	Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh	1,2	1,1	1,1
10	Nông - Lâm - Ngư nghiệp	1,4	1,3	0,65

Số TT	Chức danh	Mức phụ cấp hàng tháng (hệ số)		
		Xã loại I	Xã loại II	Xã loại III
11	Trưởng Đài truyền thanh	1,4	1,3	1,3
12	Thủ quỹ - Văn thư - Lưu trữ	1,9	1,8	1,8
13	Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự	1,9	1,8	1,8

b) Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã tốt nghiệp trình độ đào tạo chuyên môn đại học được hưởng mức phụ cấp bằng số phần trăm theo mức lương bậc 1 của công chức cấp xã có trình độ đào tạo đại học như sau:

Số TT	Chức danh	Mức phụ cấp hàng tháng (hệ số)					
		Xã loại I		Xã loại II		Xã loại III	
		%(2.34)	Hệ số	%(2.34)	Hệ số	%(2.34)	Hệ số
1	Tổ chức - Kiểm tra	94	2,2	90	2,1	90	2,1
2	Tuyên giáo - Dân vận	94	2,2	90	2,1	90	2,1
3	Văn phòng Đảng ủy	73	1,7	68	1,6	41	0,95
4	Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra	34	0,8	30	0,7	30	0,7
5	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	68	1,6	64	1,5	64	1,5
6	Phó Bí thư Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh	64	1,5	60	1,4	60	1,4
7	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ	64	1,5	60	1,4	60	1,4
8	Phó Chủ tịch Hội Nông dân	64	1,5	60	1,4	60	1,4
9	Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh	64	1,5	60	1,4	60	1,4
10	Nông - Lâm - Ngư nghiệp	73	1,7	68	1,6	41	0,95
11	Trưởng Đài truyền thanh	73	1,7	68	1,6	68	1,6
12	Thủ quỹ - Văn thư - Lưu trữ	94	2,2	90	2,1	90	2,1
13	Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự	94	2,2	90	2,1	90	2,1

3. Trường hợp đơn vị hành chính cấp xã tăng thêm số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã thì vẫn bố trí trong số các chức danh người hoạt động không chuyên trách và hưởng mức phụ cấp được quy định tại Nghị quyết này.

Điều 4. Chức danh, việc kiêm nhiệm và chế độ phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, khu phố

1. Người hoạt động không chuyên trách ở mỗi thôn, khu phố có không quá 03 chức danh (bao gồm Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn hoặc Trưởng khu phố, Trưởng Ban công tác Mặt trận) được hưởng mức phụ cấp hàng tháng.

Khuyến khích việc kiêm nhiệm chức danh Bí thư Chi bộ đồng thời là Trưởng thôn, Trưởng khu phố hoặc Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn, khu phố.

2. Chế độ phụ cấp

a) Đối với thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên; khu phố có từ 500 hộ gia đình trở lên; thôn, khu phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; thôn thuộc xã đảo được hưởng chế độ phụ cấp hàng tháng thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, khu phố tốt nghiệp trình độ đào tạo chuyên môn từ cao đẳng trở xuống:

Số TT	Chức danh	Mức phụ cấp hàng tháng (hệ số)
1	Bí thư Chi bộ thôn, khu phố	1,5
2	Trưởng thôn, khu phố	1,5
3	Trưởng Ban Công tác Mặt trận thôn, khu phố	1,4

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, khu phố tốt nghiệp trình độ đào tạo chuyên môn đại học: Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, khu phố được hưởng mức phụ cấp bằng 2,0 lương cơ sở (tương đương 85% mức lương bậc 1 của công chức cấp xã có trình độ đào tạo đại học); Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn, khu phố được hưởng mức phụ cấp bằng 1,9 lương cơ sở (80% mức lương bậc 1 của công chức cấp xã có trình độ đào tạo đại học).

b) Đối với thôn, khu phố không thuộc quy định tại điểm a khoản 3 Điều này được hưởng chế độ phụ cấp hàng tháng thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, khu phố tốt nghiệp trình độ đào tạo chuyên môn từ cao đẳng trở xuống:

Số TT	Chức danh	Mức phụ cấp hàng tháng (hệ số)
1	Bí thư Chi bộ thôn, khu phố	1,2
2	Trưởng thôn, khu phố	1,2
3	Trưởng Ban Công tác Mặt trận thôn, khu phố	1,1

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, khu phố tốt nghiệp trình độ đào tạo chuyên môn đại học: Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, khu phố được hưởng mức phụ cấp bằng 1,5 lương cơ sở (tương đương 65% mức lương bậc 1 của công chức cấp xã có trình độ đào tạo đại học); Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn, khu phố được hưởng mức phụ cấp bằng 1,4 lương cơ sở (tương đương 60% mức lương bậc 1 của công chức cấp xã có trình độ đào tạo đại học).

3. Chế độ bảo hiểm y tế

Ngân sách Nhà nước hỗ trợ tham gia bảo hiểm y tế bằng 3% mức lương cơ sở/tháng đối với chức danh Bí thư Chi bộ; Trưởng thôn, khu phố; Trưởng Ban Công tác Mặt trận thôn, khu phố.

Điều 5. Mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, khu phố và mức phụ cấp kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, khu phố

1. Người trực tiếp tham gia công việc của thôn, khu phố gồm các chức danh sau:

- Phó Trưởng thôn, khu phố;
- Bí thư Chi đoàn;
- Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ;
- Chi hội trưởng Chi hội Nông dân;
- Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh;
- Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên.

2. Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, khu phố nêu tại khoản 1 Điều này được hưởng mức hỗ trợ hàng tháng như sau:

- Phó Trưởng thôn, khu phố: Hệ số 0,7 lần mức lương cơ sở/tháng.
- Bí thư Chi đoàn, Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ, Chi hội trưởng Chi hội Nông dân, Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh, Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên: Hệ số 0,3 lần mức lương cơ sở/tháng.

3. Cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu phố, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, khu phố kiêm nhiệm công việc của người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, khu phố được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức hỗ trợ hàng tháng của chức danh kiêm nhiệm.

Điều 6. Khoản kinh phí hoạt động đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã

1. Mức khoản kinh phí hoạt động đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội (Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh) ở xã, phường, thị trấn

(bao gồm kinh phí hoạt động đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, khu phố) là: 24 lần mức lương cơ sở/năm.

2. Ngoài mức khoán kinh phí hoạt động nêu trên, tùy theo điều kiện khả năng cân đối ngân sách, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã xem xét hỗ trợ bổ sung kinh phí hoạt động đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã cho phù hợp với nhiệm vụ thực tế.

Điều 7. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu phố, khoán kinh phí hoạt động đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước./.

CHỦ TỊCH

Hồ Quốc Dũng